TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HS-ST
Ngày 30/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Sỡi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng, ông Ngô Quốc Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Vũ Văn T,** sinh năm 1987 (tên gọi khác: không); Nơi ĐKHKTT: thôn Hoàng L, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở: phố Nguyễn Hữu T, thị trấn Đồng V, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T và bà Lưu Thị Th; Vợ: Trịnh Thị L; Con: có 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 20/02/2014, Tòa án nhân dân huyện Kim B, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội: " Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích. Bị tạm giữ ngày 21/12/2017, tạm giam ngày 27/12/2017 (có mặt).

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Phạm Thị Nh - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Văn Qu, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Hoàng L, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam (có mặt).

**Người làm chứng:*

1/ Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1982 (vắng mặt).

2/ Ông Bùi Đức Th, sinh năm 1959 (vắng mặt).

3/ Bà Lưu Thị Th1, sinh năm 1962 (vắng mặt).

4/ Chị Hoàng Thị B(tức Thảo), sinh năm 1979 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h00' ngày 21/12/2017, Vũ Văn T đang ở phòng trọ của mình tại khu đô thị Đồng Văn thuộc phố Nguyễn Hữu T, thị trấn Đồng V, huyện Duy T thì có người bạn tên là H (không rõ họ tên, năm sinh đầy đủ, T chỉ biết H ở thôn Ninh L, xã Duy M, huyện Duy T) đi xe mô tô (không rõ Biển kiểm soát) đến phòng trọ rủ T đi mua ma túy về sử dụng, T đồng ý. Sau đó, H chở T đi theo đường QL38 sang thôn Thần Q, huyện Phú X, TP. Hà Nội. Khi đi đến Chợ Bái thuộc huyện Phú X thì H bảo T xuống xe đứng đợi để H đi mua Heroin. Trong lúc đứng đợi, T vào hiệu thuốc tân dược mua 03 chiếc xi lanh và 02 lọ nước cất với giá 10.000đ dùng để sử dụng ma túy. Khoảng 05 phút sau, H quay lại gặp T và nói "Đi thôi". Nghe H nói, T biết H đã mua được Heroin và bảo T lên xe đi về. Khi đi qua chợ Bái khoảng hơn 01km, đến đoạn đường vắng thì H dừng xe và cùng T đi bộ xuống bờ ruộng cạnh đường sử dụng má túy. H lấy trong người 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 03 gói ma túy Heroin được bọc bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và đưa cho T 01 gói. Còn lại 02 gói Heroin, H cất vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long. T hiểu ý nên lấy trong người ra 02 chiếc xi lanh và 01 ống nước cất, chia gói ma túy cho vào 02 chiếc xi lanh và pha nước cất vào. Sau đó, T và H cùng nhau sử dụng hết gói Heroin. Sau khi sử dụng ma túy xong thì H đưa cho T bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói Heroin, T cầm cho vào túi áo khoác phía ngoài bên trái đang mặc. Sau đó, H chở T đi về. Khi về đến đường bờ sông Châu Giang thuộc xóm T, thôn Duyên Gi, xã Châu Gi, huyện Duy T thì H bảo T xuống xe đứng đợi H đi đón bạn của H. Trong khi đang đứng chờ H thì T bị Công an huyện Duy bắt quả tang. Thấy vậy, T dùng tay móc vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói Heroin trong túi áo đang mặc ném xuống vệ đường nhưng đã bị phát hiện thu giữ.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: Thu tại vệ đường giáp bờ sông Châu Giang, cạnh vị trí bắt giữ Vũ Văn T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, mỗi gói đều có chứa chất màu trắng dạng cục và 10 điếu thuốc lá, được niêm phong ký hiệu QT 01. Thu trong túi áo khoác bên trái của Vũ Văn T đang mặc gồm: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J5, bên trong lắp 01 sim điện thoại của mạng Vinaphone; 01 ống nước Novocain và 01 bơm kim tiêm hiệu Vinahankook đều chưa qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và đồ vật của Vũ Văn T tại Khu đô thị mới Đồng Văn thuộc phố Nguyễn Hữu T, Thị trấn Đồng V, huyện Duy T không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại bản kết luận giám định số: 229/PC45-MT ngày 23/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: "*Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu ký hiệu QT 01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, trọng lượng 0,181g. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục 1, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ - CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ*".

Đối với người đàn ông mà T khai tên là H ở Ninh L, xã Duy M, huyện Duy T đã rủ T đi mua ma túy cùng sử dụng ngày 21/12/2017. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Duy T đã điều tra, xác minh nhưng ở địa bàn thôn Ninh L, xã Duy M, huyện Duy T không có người đàn ông nào có tên, địa chỉ như T khai nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy T không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc chiếc điện thoại di động Samsung Samsung Galaxy J5, bên trong lắp 01 sim điện thoại của mạng Vinaphone: Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy T xác minh chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn Qu, sinh năm 1989 ở Hoàng L, xã Hoàng Đ, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam (là em trai của bị cáo). T không sử dụng chiếc điện thoại đó vào việc phạm tội, CQĐT đã trả lại anh Qu chiếc điện thoại trên.

Bản cáo trạng số: 11/CT - VKS ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy T truy tố Vũ Văn T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 02 đến 03 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội dồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

"Khoảng 9giờ 40' ngày 21/12/2017, tại đường bờ sông thuộc xóm T, thôn

Duyên Gi, xã Châu Gi, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam. Vũ Văn T đang cất giấu trái phép 02 gói Heroin thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng; bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, lời khai của anh Phạm Văn T1 và ông Bùi Đức Th là những người làm chứng; Bản kết luận giám định số: 229/PC45-MT ngày 23/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận số ma túy thu giữ của T là hêrôin, trọng lượng 0,181g, Bản kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được".

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, đến sức khỏe của của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do đó, cần xử lý bị cáo với hình phạt thật nghiêm khắc mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, thấy rằng: bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 từng bị Tòa án nhân dân huyện Kim B, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Lần phạm tội này bị cáo thực hiện với mục đích mua ma túy về sử dụng, nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, không dùng để mua bán hay vận chuyển.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, cũng cần xem xét bị cáo có bà nội và bà ngoại là người có công với cách mạng, được tặng thưởng huy chương kháng chiến, công nhận Bảng gia đình vẻ vang nên áp dụng cho bị cáo hưởng là những tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc số ma túy: Do không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đã bán ma túy, người cùng T đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với những người này là có cơ sở.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh thực tế, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo T là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự và phù hợp thực tế.

[7] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với lượng ma túy trong phong bì niêm phong có số: 229/ PC54- MT; 01 ống Novocain chưa qua sử dụng; 01 chiếc bơm kim tiêm chưa qua sử dụng;

01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có mười điếu thuốc lá, đều liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Việc xác minh, thu thập tại liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng, đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T (tên gọi khác: không) phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2017.

2. *Vật chứng vụ án*: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số: 229/ PC54- MT và có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Hà Nam; 01 ống Novocain chưa qua sử dụng; 01 chiếc bơm kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng bên trong có mười điếu thuốc lá.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 07/02/2018).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Vũ Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng);

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an huyện Duy T;
- VKSND huyện Duy T;
- Chi cục THADS huyện Duy T;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

PHẠM VĂN SỠI